

VĂN BẢN PHÁP LUẬT KHÁC
ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH TRÀ VINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 1266/QĐ-UBND

Trà Vinh, ngày 22 tháng 8 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
Về thời gian, tỷ lệ tính hao mòn, trích khấu hao
tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quản lý, sử dụng tài sản công ngày 21 tháng 6 năm 2017;

Căn cứ Nghị định số 151/2017/NĐ-CP ngày 26 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Nghị định số 43/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định việc quản lý, sử dụng và khai thác tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Căn cứ Thông tư số 73/2022/TT-BTC ngày 15 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chế độ quản lý, tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 402/TTr-SNN-NS ngày 30 tháng 6 năm 2023; ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 1602/STC-QLG&CS ngày 23 tháng 6 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Về thời gian, tỷ lệ tính hao mòn, trích khấu hao tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn, cụ thể như sau:

STT	Loại tài sản	Thời gian tính hao mòn/trích khấu hao (năm)	Tỷ lệ tính hao mòn/trích khấu hao (%/năm)
1	Tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn tập trung hoàn chỉnh		
	Hệ thống công trình cấp nước bơm dẫn	20	5
2	Tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch nông thôn (tài sản độc lập)		
2.1	Công trình xử lý nước	10	10

2.2	Mạng lưới đường ống cung cấp nước	10	10
2.3	Thiết bị đo đếm nước	5	20

Điều 2. Trách nhiệm tổ chức thực hiện

1. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tài chính chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh, trước pháp luật theo chức năng đối với việc tính hao mòn/trích khấu hao và tỷ lệ tính hao mòn/trích khấu hao các loại tài sản quy định tại Quyết định này, đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

2. Giao Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính và các Sở, ngành tỉnh có liên quan chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện Quyết định này, đảm bảo đúng quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Giám đốc Kho bạc Nhà nước Trà Vinh; Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Lê Văn Hân